

Kính gửi: Trường các đơn vị trực thuộc

Nhằm nâng cao tính chủ động trong việc học tiếng Anh của sinh viên; nhằm tạo điều kiện tổ chức hiệu quả chất lượng giảng dạy ngoại ngữ cho giảng và để tạo điều kiện cho sinh viên giảm thời gian lên lớp, Trường Đại học Đồng Nai đã tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Anh để xếp lớp cho sinh viên không chuyên ngữ. Căn cứ trên kết quả kỳ thi, Nhà trường hướng dẫn cụ thể như sau.

1. Quy định về xếp lớp

Căn cứ vào kết quả kiểm tra tiếng Anh đầu vào của sinh viên, Nhà trường chia lớp theo trình độ dựa trên Bảng phân loại như sau:

Điểm kiểm tra	Phân loại
< 250 hoặc không dự thi	Nhóm 1
Từ 250 đến 349	Nhóm 2
Từ 350 trở lên	- Được chuyển điểm Anh văn 1, 2 (đối với hệ cao đẳng); Ngoại ngữ không chuyên 1, 2 (đối với hệ đại học). - Bảng điểm quy đổi dùng chung với bảng điểm quy đổi chứng chỉ quốc tế bên dưới.

Lưu ý:

- Tất cả sinh viên mới nhập học đạt kết quả thi đầu vào đủ điều kiện có thể chuyển điểm (350 đ trở lên), nhà trường **chuyển điểm tự động theo thang điểm quy ước** (xem mục 2). Trường hợp sinh viên không muốn chuyển điểm để đăng ký học bình thường thì làm đơn đăng ký học phần gửi phòng Đào tạo sau khi có kết quả thi 01 tuần.
- Các lớp học thuộc nhóm 1 (Tiếng Anh 1a), nhóm 2 (Tiếng Anh 1b) học cùng một chương trình theo đề cương môn học đã được nhà trường phê duyệt (Anh văn 1 đối với hệ cao đẳng và Ngoại ngữ không chuyên 1 đối với hệ đại học). Việc xếp lớp nhằm giúp giảng viên tổ chức tốt hơn quá trình đào tạo góp phần giúp sinh viên hoàn thành tốt học phần, đạt chuẩn đầu ra.
- Sinh viên (các lớp có đóng học phí - Sinh viên ngoài sư phạm) được chuyển điểm nhưng không được miễn học phí.

2. Thang điểm quy đổi dùng để chuyển điểm

Sinh viên đã dự thi theo hình thức TOEIC tại trường trong kỳ thi vừa qua hoặc đạt các chứng chỉ quốc tế trong hệ thống khảo thí của ETS (Educational Testing Service và CEA (Cambridge English Assessment) được xét miễn học và chuyển điểm các học phần tiếng Anh 1,2 3 như sau:

Các chứng chỉ Anh văn quốc tế						Các học phần miễn giảm và chuyển điểm		
TOEIC	TOEFL iBT	IELTS	PET	FCE	CAE	TA 1	TA 2	TA 3
350	35	3.5	Pass	Pass	Pass	5.0		
360	36					5.5		
370	37					6.0		
380	38					6.5		
390	39					7.0		
400	40	4.0	Pass with Merit			7.5	5.0	
410	41					8.0	5.5	
420	42					8.5	6.0	
430	43					9.0	6.5	
440	44					9.5	7.0	
450	45	4.5	Pass with distinction			10	7.5	5.0
460	46					10	8.0	5.5
470	47					10	8.5	6.0
480	48					10	9.0	6.5
490	49					10	9.5	7.0
500	50	5.0				10	10	7.5
520	52					10	10	8.0
540	54					10	10	8.5
560	56					10	10	9.0
580	58					10	10	9.5
600	60	5.5				10	10	10

3. Tổ chức thực hiện

- Phòng Đào tạo:
 - Thông báo kết quả thi phân loại đầu vào và nhận đơn đăng ký học phần (đối với sinh viên thuộc diện được chuyển điểm);
- Xếp lớp theo các trình độ và phối hợp khoa Ngoại ngữ triển khai tổ chức các lớp học theo quy định về xếp lớp.
- Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng:
 - Tổ chức tiếp nhận, kiểm tra các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế để chuyển điểm, xét miễn học cho sinh viên theo quy định trên.
- Phòng Công tác sinh viên thông báo đến sinh viên và Ban Cố vấn học tập nội dung văn bản hướng dẫn này.
- Các khoa thông báo nội dung quy định này cho sinh viên trong Khoa.


HIỆU TRƯỞNG
TS. Trần Minh Hùng